

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 59 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ Phí năm 2015;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12 - 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Dân sự thụ lý số: 19/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Dương Công H, sinh năm 1993.

Hiện trú tại: Thôn LS, xã HTh, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Bùi Thị Tr, sinh năm 1998.

Nơi ĐKKHKT: Thôn LS, xã HTh, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Hiện trú tại: xóm 7, xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Công H và chị Bùi Thị Tr kết hôn với nhau vào ngày 16 tháng 02 năm 2017, kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã HTh, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Như vậy, hôn nhân giữa anh Dương Công H và chị Bùi Thị Tr là hôn nhân hợp pháp.

[2] Về tình trạng hôn nhân: Thời gian đầu kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường nhưng được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống cũng như tính cách nên hay xích mích, xúc phạm đánh đập lẫn nhau. Chị Tr đã bỏ nhà đi nên vợ chồng sống ly thân không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình nội, ngoại và Hòa giải viên trung tâm hòa giải tại tòa án nhân dân huyện D kiên trì hòa giải nhưng tình trạng vợ chồng vẫn không cải thiện được, vợ chồng không thống nhất đoàn tụ mà đều có nguyện vọng được ly hôn. Xét tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Việc thỏa thuận ly hôn của vợ chồng là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, cần căn cứ các Điều 51, 55 Luật hôn nhân và gia đình để công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Dương Công H và chị Bùi Thị Tr.

[3] Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên đề nghị không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Vợ chồng thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí tòa án: Vợ chồng thống nhất thỏa thuận anh Dương Công H chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Dương Công H và chị Bùi Thị Tr.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung, không xem xét giải quyết.

- Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết

2. Về lệ phí tòa án: Anh Dương Công H chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) anh H đã nộp tại chi cục thi hành án Dân sự huyện D theo biên lai số 0004565 ngày 15 tháng 3 năm 2019. Anh Cao Văn H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện D;
- Chi cục T.H.A D;
- UBND xã HTh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Xuân Hùng